

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **566** /2017/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, Ngày 25 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 705/2017/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Vũ Ngọc Đ**, sinh năm 1978

- **Chị Đặng Hương N**, sinh năm 1978

Cùng trú tại: P42 – A3 Tập thể Ban K, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Anh Vũ Ngọc Đ**, sinh năm 1978

- **Chị Đặng Hương N**, sinh năm 1978

Cùng trú tại: P42 – A3 Tập thể Ban K, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Vũ Ngọc Đ và chị Đặng Hương N thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Đ, chị N có một con chung là cháu **Vũ Lan C**, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2003. Anh Đ, chị N thống nhất giao cháu Vũ Lan C cho chị Đặng Hương N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Đ có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con chung là 3.500.000 đồng/ tháng kể từ tháng 01 năm 2018 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Vũ Ngọc Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh Đ, chị N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- **Về các khoản vay nợ:** Anh Đ, chị N xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- **Về lệ phí:** Chị Đặng Hương N tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số **0007899** ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND xã X, huyện X, Tỉnh Nam Định.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đình Ngọc Liên